

PHIẾU HỌC TẬP TƯƠNG TÁC SỐ 3:

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ IV (KHTN 8)

BÀI 1: TÔ MÀU / CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG CHO KHÁI NIỆM

Học sinh nhấp chuột vào khẳng định **ĐÚNG** trong các phát biểu sau:

- ❖ Phát biểu A: Moment lực là đại lượng đặc trưng cho tác dụng nén của lực lên một vật.
- ❖ Phát biểu B: Moment lực là đại lượng đặc trưng cho tác dụng làm quay của lực lên một vật quanh một trục.
- ❖ Phát biểu C: Đòn bẩy loại 3 giúp con người luôn được lợi nhiều lần về lực.

BÀI 2: GHÉP NỐI TÌNH HUỐNG THỰC TẾ VỚI LOẠI ĐÒN BẨY

Nối tình huống ứng dụng ở Cột A với loại đòn bẩy tương ứng ở Cột B.

Cột A (Tình huống):		Cột B (Phân loại & Đặc điểm):
Dùng kéo cắt kim loại (cán kéo dài, lưỡi kéo ngắn)	☒	A. Đòn bẩy loại 1 – Giúp lực tác dụng nhỏ hơn trọng lượng của vật
Dùng nhíp để gấp tem hoặc nhổ tóc	☒	B. Đòn bẩy loại 2 – Điểm đặt tải trọng nằm giữa điểm tựa và lực tác dụng
Dùng xe rùa để chuyển vật liệu xây dựng	☒	C. Đòn bẩy loại 3 – Bị thiệt về lực nhưng được lợi về đường đi

BÀI 3: TÍNH TOÁN VẬN DỤNG CƠ HỌC

Một học sinh dùng một thanh gỗ dài làm đòn bẩy để bẩy một tảng đá có trọng lượng $P = 1000 \text{ N}$. Biết khoảng cách từ điểm tựa đến tảng đá là $d_2 = 0,4 \text{ m}$ và khoảng cách từ điểm tựa đến vị trí tay học sinh tác dụng lực là $d_1 = 1,6 \text{ m}$.

Học sinh tính toán và điền kết quả vào ô trống:

"Lực F_1 tối thiểu mà học sinh cần tác dụng lên đòn bẩy để nâng tảng đá là: N."

BÀI 4: BÀI TẬP KÉO - THẢ SẮP XẾP BƯỚC THÍ

Sắp xếp đúng thứ tự các bước tiến hành thí nghiệm quan sát tác dụng làm quay của lực:

BƯỚC 1	
BƯỚC 2	
BƯỚC 3	

Treo quả nặng vào một vị trí trên thanh và móc lực kế để kéo

Gắn thanh nhựa có trục quay vào giá thí nghiệm

Đọc giá trị lực kế và ghi chép khoảng cách (tay đòn)